

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 5 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải.
2. Bà Phan Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Danh H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1999, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Danh L, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 16/10/2018 bị Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC, thi hành xong tiền phạt ngày 29/10/2018; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Anh Trần Văn B, sinh năm 2003.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

- Người làm chứng: Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 2002.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1999.

Trú tại: Xóm C, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Anh Trần Văn H, sinh năm 1974.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1931.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Chị Trần Thị A, sinh ngày 29/6/2004.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho chị A: Bà Ngô Thị T (mẹ đẻ chị A).

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Anh Trần Ngọc T, sinh ngày 30/5/2005.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho anh T: Bà Lê Thị T.

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 24/12/2021, Hoàng Danh H và Nguyễn Hữu T đi đến nhà Trần Thị A để rủ A đi nộp tiền trả góp xe mô tô. Khi đến nơi, Hoàng Danh H nghe Trần Thị A và Trần Văn H (bố của A) kể lại chuyện A bị Trần Văn B đập và xô ngã A vào lúc sáng. Nghe vậy, Hoàng Danh H đã đi tìm Trần Văn B với mục đích để nói chuyện. Sau khi gặp Trần Văn B tại nhà bà Nguyễn Thị L thì Hoàng Danh H và Trần Văn B đã có lời qua tiếng lại với nhau và xảy ra xô xát. Trong quá trình xô xát, Hoàng Danh H đã dùng tay không đánh vào vùng mặt của B và sau đó, H đã lấy 01 con dao có sẵn trên bàn dài khoảng 20 cm có lưỡi dao bằng kim loại và cán dao làm bằng gỗ màu đen gắn liền với nhau, lưỡi dao dạng một lưỡi sắc, bề mặt lưỡi dao rộng nhất khoảng 03cm và chém 03 (ba) phát vào người Trần Văn B khiến cho B bị thương tích ở vùng bả vai, bắp tay và cẳng tay bên phải. Sau khi gây thương tích cho Trần Văn B, Hoàng Danh H đi về nhà mình. Trần Văn B được mọi người đưa đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa xã Đ ngày 24/12/2021 sau đó được chuyển lên bệnh viện đa khoa khu vực T để điều trị vết thương từ ngày 25/12/2021 đến ngày 04/01/2022 thì ra viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 24/12/2021 xác định các dấu vết trên thân thể Trần Văn B như sau: 01 (một) vết thương sau bả vai phải dài 05cm, sâu 0,5cm, thành rìa vết thương đứt gọn; 01 (một) vết thương ở bắp tay bên phải dài 06cm, sâu 0,5cm, thành rìa vết thương đứt gọn; 01 (một) vết thương ở cẳng tay bên phải dài 04 cm, sâu 2cm, rách bao cơ, thành rìa vết thương đứt gọn; Ngày 23/02/2022, anh Trần Văn B có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Hoàng Danh Hoạt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/TTPY ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nghệ An, kết luận về thương tích của anh Trần Văn B: Một sẹo vết thương 1/3 trên sau cánh tay bên phải, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ 02% (hai phần trăm); Một sẹo vết thương 1/3 trên ngoài cánh tay bên phải, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ 02% (hai phần trăm); Một sẹo vết thương 1/3 giữa trước cẳng tay bên phải, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ 01% (một phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% (năm phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường các khoản sau: Tiền thu nhập thực tế bị mất trong những ngày nằm viện và những ngày ra viện không lao động được là 20 ngày x 300.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng; Tiền tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 14.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 30.000.000 đồng.

Đối với khoản tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa gồm: Tiền viện phí, tiền điều trị tại bệnh viện là 5.530.605 đồng (năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn, sáu trăm linh năm đồng) bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về khoản này.

Tại bản cáo trạng số 20/CT - VKS ngày 25 tháng 4 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Hoàng Danh Hoạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 - BLHS.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 - BLHS; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 - BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Danh H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 - BLHS; các Điều 584; 585 và Điều 590 - BLDS: Buộc bị cáo Hoàng Danh H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại anh Trần Văn B các khoản chi phí hợp lý gồm:

Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong 11 (mười một) ngày nằm viện và 09 (chín) ngày không lao động được là 20 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.000.000 đồng.

Tiền tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm và tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe từ 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Đối với tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại. Nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Sau khi gây thương tích cho anh B, H cầm theo con Dao bỏ vào túi áo chạy về nhà thì con dao có đặc điểm như trên đã bị rơi trên đường không xác định được địa điểm. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà đã tiến hành truy tìm các vật chứng trên nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo Hoạt không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng về hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là nặng vì bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bông bột.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại các khoản tiền viện phí, tiền điều trị tại bệnh viện là 5.530.605 đồng (năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn, sáu trăm linh năm đồng). Nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về khoản tiền này nên bị cáo không có ý kiến gì.

Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất trong những ngày nằm viện và những ngày ra viện không lao động được mà người bị hại yêu cầu là 20 ngày thì bị cáo đồng ý. Tuy

nhiên người bị hại yêu cầu về mức bồi thường do thu nhập thực tế bị mất là 300.000 đồng/ngày và các khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là quá cao. Do đó bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo có nhân thân xấu, nên trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Bị cáo và người bị hại không ai tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 24/12/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị L thuộc xóm B, xã N, thị xã T, phù hợp với lời khai của của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/12/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị L thuộc xóm B, xã N, thị xã T do mâu thuẫn từ việc anh Trần Văn B với chị Trần Thị A (là người yêu của Hoàng Danh H), nên Hoàng Danh H đã dùng 01 con dao dài khoảng 20 cm có lưỡi dao bằng kim loại và cán dao làm bằng gỗ màu đen gắn liền với nhau, lưỡi dao dạng một lưỡi sắc, bề mặt lưỡi dao rộng nhất khoảng 13cm chém 03 (ba) phát vào các vị trí ở vùng bả vai, bắp tay và cẳng tay bên phải Trần Văn B. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể Trần Văn B do Hoàng Danh H gây nên là 05% (năm phần trăm). Tuy nhiên con dao mà Hoàng Danh H sử dụng để gây thương tích cho anh B là hung khí nguy hiểm, đồng thời người bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Hoàng Danh H. Đây là tình tiết định tội quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 - BLHS, nên bị cáo Hoàng Danh H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị Công an thị xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại phạm tội. Do đó cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình chăm sóc người bị hại trong quá trình điều trị tại bệnh viện, đồng thời bồi thường cho người bị hại tổng số tiền viện phí, thuốc men là 5.530.605 đồng (năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn, sáu trăm linh năm đồng). Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại anh Trần Văn B trình bày về tiền viện phí, thuốc men trong quá trình anh nằm viện là 5.530.605 đồng (năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn, sáu trăm linh năm đồng), bị cáo đã bồi thường cho anh, nay anh không yêu cầu bị cáo bồi thường về khoản này nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Xét người bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho người bị hại khoản tiền thu nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện và 9 ngày sau khi ra viện không lao động được là $20 \text{ ngày} \times 300.000 \text{ đồng/ngày} = 6.000.000 \text{ đồng}$ là cao. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh B trình bày thu nhập bình quân hàng tháng của anh là 9.000.000 đồng nhưng anh B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Do đó cần áp dụng mức thu nhập bình quân tại địa phương, buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại khoản tiền thu nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện và 9 ngày sau khi ra viện không lao động được là $20 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 4.000.000 \text{ đồng}$ (bốn triệu đồng) là hợp lý.

Xét khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm mà người bị hại yêu cầu là cao. Căn cứ tỷ lệ thương tật và xét thấy mức độ tổn thất về tinh thần của người bị hại là không đáng kể. Do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại khoảng bốn tháng lương cơ sở với số tiền là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) là phù hợp. Đối với tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe mà người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là quá cao. Căn cứ tỷ lệ thương tích do bị cáo gây ra cho người bị hại, Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo bồi thường khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị hại trong thời gian nằm viện và sau khi ra viện là $20 \text{ ngày} \times 150.000 \text{ đồng/ngày} = 3.000.000 \text{ đồng}$ (ba triệu đồng).

Như vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) theo quy định tại Điều 48 - BLHS; các Điều 584; 585; 586 và Điều 590 - BLDS.

[7] Về vật chứng vụ án: Sau khi gây thương tích cho anh B, bị cáo H cầm theo con dao bỏ vào túi áo chạy về nhà thì chiếc dao đã bị rơi trên đường không xác định

được địa điểm. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà đã tiến hành truy tìm các vật chứng trên nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Hoàng Danh H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 - BLHS; các Điều 584; 585; 586 và Điều 590 - BLDS: Buộc bị cáo Hoàng Danh H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho anh Trần Văn B tổng số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại các Điều 357 và 468 - BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 - BLTTHS; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hoàng Danh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên